| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TC**<br>**TỈNH SƠN LA**<br>Số: 45/2020/QĐST - HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*TC, ngày 15 tháng 05 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2020/TLST/HNGĐ, ngày 20 tháng 04 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lường Thị L- Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản CM, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La.

*Bị đơn:* Anh Lường Văn B- Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản CM, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2020.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lường Thị L- Sinh năm 1988 và anh Lường Văn B- Sinh năm 1987.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về tình cảm:* Chị Lường Thị L và anh Lường Văn B thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Lường Thị L và anh Lường Văn B có hai con chung, cháu Lường Thị N, sinh ngày 29-11-2005 và cháu Lường Đức M, sinh ngày 07-4-2009.

Chị L và anh B nhất trí thỏa thuận giao cháu Lường Thị N, sinh ngày 29-11-2005 cho chị Lường Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Lường Đức M, sinh ngày 07-4-2009 cho anh Lường Văn B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

*Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị Lường Thị L và anh Lường Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Chị Lường Thị L và anh Lường Văn B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung của hai vợ chồng:* Chị Lường Thị L và anh Lường Văn B cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Chị Lường Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0004297, ngày 20/4/2020 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện T C, tỉnh Sơn La. Hoàn trả lại chị Lường Thị L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Chiến**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKS ND H.T C ( 2 bản);
- Chi cục THADS H.T C;
- UBND xã B P, huyện T C, tỉnh Sơn La ( để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.